

Công tác tài chính – hậu cần

TRONG QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA HỌC VIỆN

PGS, TS LÊ QUỐC LÝ
Phó Giám đốc Học viện
CT-HC quốc gia Hồ Chí Minh

Với 60 năm phát triển và trưởng thành, Học viện Chính trị - Hành chính (CT-HC) quốc gia Hồ Chí Minh đã lớn mạnh vượt bậc cả về nhiệm vụ, qui mô và tầm vóc. Từ một cơ sở nhỏ ở Thủ đô kháng chiến, cơ sở vật chất đơn sơ, ít về đội ngũ cán bộ, nhờ về qui mô đào tạo và nghiên cứu khoa học, đã phát triển thành một Học viện lớn về mọi mặt: “trực thuộc Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chính phủ, đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Thủ tướng Chính phủ”¹. Học viện đã phát triển cơ sở từ Thủ đô đến các khu vực của đất nước (Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh, Cần Thơ), từ đào tạo cán bộ trung cấp, cao cấp của Đảng, Nhà nước và nghiên cứu khoa học về lý luận chính trị là chủ yếu, thì nay bao gồm cả đào tạo, nghiên cứu khoa học về hành chính, báo chí và tuyên truyền. Hơn nữa, nếu như trước đây Học viện chỉ đào tạo cán bộ là chủ yếu thì nay ở hai lĩnh vực lớn như hành chính và báo chí - tuyên



Lễ khai trương Thư viện điện tử do Chính phủ Hàn Quốc viện trợ, tháng 12-2007

truyền còn đào tạo cả sinh viên đại học. Ngoài ra, Học viện đã và đang từng bước mở rộng qui mô đào tạo và nghiên cứu khoa học không chỉ trong nước mà còn cả quan hệ hợp tác với nhiều nước trên thế giới. Qui mô đào tạo của Học viện đã bao gồm cả đào tạo đại học, thạc sỹ, tiến sỹ, cao cấp lý luận chính trị - hành chính, đào tạo theo chức danh, chuyên đề...phối hợp đào tạo trong nước và đào tạo ngoài nước. Đồng thời với công tác đào tạo, Học viện đã có rất nhiều đóng góp to lớn cho

Đảng và Nhà nước về nghiên cứu khoa học lý luận chính trị.

Trong quá trình phát triển của Học viện, công tác tài chính-hậu cần, đảm bảo về tài chính, cơ sở vật chất kỹ thuật và phục vụ hậu cần đáp ứng yêu cầu công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu khoa học và các mặt công tác khác có vai trò hết sức to lớn.

Trước nhu cầu phải có ngày càng nhiều cán bộ cho công cuộc kháng chiến và kiến quốc, Hội nghị cán bộ Trung ương lần thứ sáu (1-1949) chỉ rõ: “Trung ương cũng như các khu cần mở trường huấn luyện thường trực, thống nhất chương trình huấn luyện các cấp và kiện toàn các ban tuyên huấn các cấp, ra nội san và tài liệu huấn luyện cho đều”. Thực hiện chủ trương của Trung ương, Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc chính thức ra đời và khai giảng hai khóa huấn luyện cán bộ đầu tiên tại xã Bình Thành, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên. Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc được thành lập ngay tại Thủ đô kháng chiến Việt Bắc, là cơ sở huấn luyện, đào tạo cán bộ thường xuyên của Đảng. Trường đã mở nhiều lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ với nội dung chương trình bao gồm cả những vấn đề lý luận chủ yếu của chủ nghĩa Mác-Lênin và đường lối, chính sách của Đảng. Tính đến năm 1954, trong điều kiện tranh tre, lán lá của Việt Bắc kháng chiến, Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc đã đào tạo, bồi dưỡng gần 6 nghìn cán bộ, góp phần xứng đáng vào những thành công của cách mạng.

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc thắng lợi, Trường Đảng Nguyễn Ái Quốc chuyển về thủ đô Hà Nội. Năm 1962, Trường được đổi tên thành Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương, thực hiện nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trung, cao cấp; đào tạo cán bộ

nghiên cứu và giảng dạy lý luận chính trị bằng việc mở các lớp nghiên cứu sinh (bắt đầu từ năm 1964) và các lớp chuyên tu (bắt đầu từ năm 1972); đồng thời triển khai công tác nghiên cứu khoa học với một số đề tài đầu tiên được thực hiện năm 1966 về quá độ lên CNXH ở miền Bắc, về mối quan hệ giữa cách mạng hai miền. Vượt qua mọi khó khăn, Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương đã duy trì và đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong mọi hoàn cảnh, đã cung cấp hơn 43 nghìn cán bộ cho các bộ, ban, ngành, địa phương, các lĩnh vực và các chiến trường, góp phần to lớn vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và xây dựng CNXH.

Bước vào thời kỳ xây dựng CNXH trên phạm vi cả nước, tháng 7 - 1977, Trường được đổi tên thành Trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc và đặt thêm cơ sở II tại Thành phố Hồ Chí Minh. Tháng 7 - 1987, Trường được đổi tên thành Học viện Khoa học Xã hội Nguyễn Ái Quốc, gọi tắt là Học viện Nguyễn Ái Quốc. Đầu năm 1993, trên cơ sở thống nhất các trường Đảng khu vực, hệ thống các trường tuyên huấn và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ khác của Đảng, Nhà nước, Học viện Nguyễn Ái Quốc được đổi tên thành Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, bao gồm Trung tâm Học viện và 4 phân viện là Phân viện Hà Nội, Phân viện Thành phố Hồ Chí Minh, Phân viện Đà Nẵng và Phân viện Báo chí- Tuyên truyền. Tháng 10 - 1996, Viện Nghiên cứu chủ nghĩa Mác- Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh hợp nhất với Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Năm 2007, Học viện thực hiện Quyết định số 60-QĐ/TW, ngày 7-5-2007 của Bộ Chính trị về việc hợp nhất Học viện Hành chính quốc gia, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thành Học viện CT-HC quốc gia Hồ Chí Minh. Tiếp đó, Quyết

định số 100-QĐ/TW, ngày 22-10-2007 của Bộ Chính trị quy định cơ cấu tổ chức của Học viện CT-HC quốc gia Hồ Chí Minh gồm Trung tâm Học viện; 4 Học viện CT-HC khu vực đặt tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Cần Thơ và 2 Học viện chuyên ngành: Học viện Hành chính và Học viện Báo chí và Tuyên truyền. Ngày 22-6-2009, Giám đốc Học viện ra Quyết định 1652/QĐ-HVCT-HCQG, thành lập Học viện Xây dựng Đảng.

Dù trong hoàn cảnh khó khăn của những ngày đầu thành lập tại núi rừng Việt Bắc, hay trong những năm tháng chống chiến tranh phá hoại phải sơ tán đến nhiều địa phương, Trường Đảng vẫn duy trì nhiệm vụ huấn luyện, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể chính trị-xã hội. Công tác tài chính - hậu cần qua từng thời kỳ đã có bước phát triển mạnh mẽ theo hướng hiện đại hóa, đồng bộ, chuyên nghiệp, phục vụ hiệu quả quá trình đổi mới, nâng cao chất lượng toàn diện các mặt công tác của Học viện, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao nhiệm vụ chính trị được Đảng, Nhà nước giao phó.

Về cơ chế quản lý tài chính, từ năm 2005 trở về trước, Trung tâm Học viện và các Học viện trực thuộc đều là các đơn vị dự toán cấp 3 trực thuộc Ban Tài chính - Quản trị Trung ương. Theo đó, hoạt động tài chính được tổ chức, quản lý theo các quy định của cơ chế quản lý tài chính đảng. Cụ thể là: tổ chức bộ máy quản lý tài chính, tài sản, đầu tư xây dựng, bộ máy kế toán được triển khai áp dụng theo các văn bản, quy định, hướng dẫn của cơ quan khối đảng; việc lập, chấp hành và quyết toán ngân sách thực hiện theo các quy định cụ thể của Ban Tài chính - Quản trị Trung ương; việc cấp phát, thụ hưởng ngân sách được thực hiện theo hình thức

ủy nhiệm chi... Kinh phí hoạt động của hệ thống Học viện đều do Ban Tài chính - Quản trị Trung ương đảm bảo, cân đối chung từ ngân sách Đảng. Từ năm 2006, theo Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 30-7-2005 và Quyết định số 149-QĐ/TW ngày 2-8-2005 của Bộ Chính trị, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trở thành đơn vị dự toán cấp 1, các Học viện trực thuộc và một số đơn vị khác là đơn vị dự toán cấp 3. Cùng với việc thay đổi mô hình, cơ chế quản lý, từ năm 2008 Học viện đã thực hiện việc chuyển đổi cơ chế quản lý tài chính Đảng sang thực hiện theo Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23-6-2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết việc thực hiện *Luật ngân sách Nhà nước*, đồng thời từng bước triển khai thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25-4-2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Để thực hiện mô hình đơn vị dự toán cấp 1, Giám đốc Học viện đã quyết định thành lập Vụ Kế hoạch - Tài chính, cơ quan tham mưu, giúp việc Giám đốc trong công tác quản lý tài chính của hệ thống Học viện và các Học viện trực thuộc. Công tác bàn giao các đơn vị dự toán cấp 3 với Ban Tài chính - Quản trị Trung ương, Bộ Nội vụ đã được thực hiện theo các quy định của Nhà nước, đảm bảo các đơn vị không bị xáo trộn, tiếp tục hoạt động ổn định ngay sau khi được bàn giao về Học viện quản lý.

Về cơ bản, công tác quản lý, điều hành ngân sách hằng năm đã tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước và phù hợp với đặc điểm hoạt động của Học viện. Dự toán ngân sách được giao đã tăng hằng năm và đảm bảo đáp ứng được kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn được giao theo

chức năng, nhiệm vụ của Học viện. Học viện đã chủ động xây dựng các biện pháp quản lý, điều hành ngân sách; tổ chức công tác hướng dẫn các đơn vị triển khai dự toán ngân sách hằng năm theo đúng quy định của pháp luật; chú trọng mở rộng phân cấp quản lý, tăng quyền chủ động cho các đơn vị gắn với việc tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị.

Các đơn vị dự toán đã sử dụng kinh phí được giao đúng mục đích, chế độ, định mức theo quy định của Nhà nước và của Học viện, kinh phí đã đáp ứng được nhu cầu chi tiêu các hoạt động thường xuyên. Trong quá trình chi tiêu, sử dụng kinh phí, các đơn vị đã mở sổ sách kế toán theo dõi, hạch toán phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo quy định, thực hiện tốt công tác lưu trữ chứng từ, tài liệu.

Công tác quản lý tài sản đã được thực hiện theo các quy định của Nhà nước; tài sản được quản lý cả về mặt số lượng, chất lượng và giá trị, được sử dụng đúng mục đích, chế độ, tiêu chuẩn, định mức, góp phần thúc đẩy tiết kiệm chi ngân sách nhà nước hằng năm. Trong 5 năm gần đây (từ năm 2005 đến 2009), từ nguồn kinh phí chi cho sự nghiệp giáo dục-đào tạo (chưa kể nguồn vốn chi đầu tư phát triển và các nguồn vốn khác), Học viện đã phê duyệt cho các đơn vị dự toán trực thuộc thực hiện mua sắm 222 danh mục tài sản với giá trị 79.714 triệu đồng; cải tạo, sửa chữa lớn 188 danh mục tài sản với giá trị 120.290 triệu đồng.

Công tác quản lý đầu tư xây dựng đã thực hiện theo các chủ trương, hướng dẫn của Nhà nước. Việc bố trí kinh phí chi đầu tư xây dựng cơ bản đúng cơ cấu ngành, lĩnh vực được giao, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp thực hiện có hiệu quả để sớm đưa vào sử dụng,

đảm bảo vốn cho công tác chuẩn bị đầu tư, thanh toán nợ khối lượng xây dựng cơ bản đã hoàn thành. Công tác thẩm định, phê duyệt hồ sơ các công trình xây dựng, sửa chữa lớn tài sản về cơ bản được tiến hành kịp thời theo đúng chương trình, kế hoạch đã đề ra và đảm bảo chấp hành nghiêm túc các thủ tục, trình tự theo quy định của Nhà nước. Sau khi tiếp nhận bàn giao từ Ban Tài chính - Quản trị Trung ương đến nay, Học viện đã và đang triển khai thực hiện 14 dự án từ nguồn vốn chi đầu tư phát triển với tổng số vốn được Nhà nước giao là 186,3 tỷ đồng; hiện nay đã có 4 dự án được bố trí đủ vốn để hoàn thành đưa vào sử dụng, 3 dự án trong giai đoạn thi công, 7 dự án đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

Học viện đã phối hợp với Bộ Tài chính trong việc chuyển đổi cơ chế quản lý tài chính Đảng sang thực hiện theo quy định của Luật ngân sách Nhà nước; tính toán phương án, các điều kiện cần thiết và đã tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25-4-2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng định hướng chung của Nhà nước và của Học viện. Mặt khác, đã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan để nghiên cứu, từng bước hoàn thiện cơ chế chính sách về quản lý tài chính, tài sản trong toàn hệ thống Học viện cho phù hợp với mô hình mới. Trong 5 năm, Học viện đã ban hành 1.020 văn bản quản lý, hướng dẫn, trả lời cơ chế chính sách trong lĩnh vực quản lý tài chính, tài sản và đầu tư xây dựng; trong đó có 375 quyết định, 587 công văn, 56 thông báo, 2 hướng dẫn.

Công tác phục vụ hành chính - hậu cần được Ban Giám đốc Học viện quan tâm chi

đạo sát sao. Trong những năm qua, công tác tham mưu tổng hợp đã đảm bảo việc xử lý và cung cấp thông tin, thực hiện các nội dung công tác pháp chế phục vụ công tác quản lý, điều hành của Ban Giám đốc; tham mưu giúp lãnh đạo trong việc tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và các hoạt động chung của Học viện.

Công tác tài vụ từng bước được cải tiến nhằm đảm bảo các nguồn kinh phí phục vụ các mặt công tác của Học viện và các thủ tục về chuyên môn nghiệp vụ kế toán theo quy định của Nhà nước, như: thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, kiểm tra tài chính định kỳ và chế độ dân chủ công khai tài chính; quản lý tài chính rõ ràng, minh bạch, thanh quyết toán kịp thời, đúng chế độ chính sách, đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính. Quản lý chặt chẽ và tận dụng các nguồn thu được phép nhằm nâng cao đời sống cho cán bộ, công chức. Mức trợ cấp nhân dịp ngày lễ, tết cho cán bộ, công chức tăng lên hằng năm.

Công tác quản lý công nghệ thông tin đã được triển khai và bước đầu có hiệu quả trong việc khai thác, sử dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác giảng dạy, học tập và quản lý; từng bước đưa các ứng dụng chung như: hệ thống Email và một số ứng dụng, cơ sở dữ liệu dùng chung khác vào trong Website của Học viện.

Công tác hành chính - văn thư, lưu trữ đã giải quyết và xử lý kịp thời khối lượng lớn công văn đi, đến; quản lý và sử dụng con dấu đúng nguyên tắc; tổ chức quản lý tốt hệ thống điện thoại. Công tác lễ tân, quản lý nhà khách được tổ chức tốt, tinh thần phục vụ chu đáo, nhiệt tình.

Công tác quản trị đã đảm bảo các điều kiện phục vụ tốt công tác, học tập, nghiên cứu của cán bộ, học viên, như: ăn, ở, đi lại, điện nước,

đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường,... tổ chức và phục vụ tốt các ngày lễ lớn, các buổi giao lưu, sinh hoạt chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và học viên.

Công tác trang cấp vật tư, tài sản, đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị kỹ thuật được chú trọng, phục vụ hiệu quả yêu cầu của công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học. Công tác quản lý tài sản được quản lý chặt chẽ, việc mua sắm vật tư trang thiết bị, đảm bảo theo quy định của Nhà nước. Chế độ bảo dưỡng máy móc thiết bị được coi trọng.

Công tác quản lý điều hành sử dụng xe máy bảo đảm an toàn, hằng năm đã đưa đón hàng ngàn lượt cán bộ và học viên đi công tác, tham quan, nghiên cứu thực tế; thực hiện nghiêm việc sử dụng xe đúng mục đích, đúng đối tượng; thực hành tiết kiệm xăng xe; công tác sửa chữa, bảo quản được duy trì thường xuyên.

Công tác chăm lo sức khoẻ cho cán bộ công chức, viên chức và học viên được thực hiện tốt.

Công tác quản lý ký túc xá được đổi mới cả trong nâng cấp chất lượng nhà ở cũng như công tác phục vụ quản lý học viên. Nội quy về chế độ ăn ở, sinh hoạt và trách nhiệm phục vụ quản lý, trách nhiệm của học viên (kể cả học viên quốc tế) ở ký túc xá được quy định rõ ràng. Thái độ phục vụ của cán bộ công chức và ý thức chấp hành nội quy, quy chế sinh hoạt, học tập tại ký túc xá đối với học viên ngày một tốt hơn.

Công tác thi đua khen thưởng hằng năm đã làm tốt việc hướng dẫn các đơn vị đăng ký thi đua, tổ chức lễ phát động thi đua và bình xét các danh hiệu thi đua theo đúng quy định của Luật Thi đua khen thưởng và những quy định của Học viện.

Có thể nói, cùng với sự phát triển của Học viện, trong những năm qua, đội ngũ cán bộ,

công chức làm công tác tài chính - hậu cần đã nỗ lực vượt khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ lãnh đạo Học viện giao, đáp ứng yêu cầu phục vụ các mặt công tác của Học viện. Cơ sở vật chất - kỹ thuật của Học viện đến nay đã được hiện đại hoá, khang trang hơn, nguồn kinh phí phân bổ từ ngân sách nhiều hơn. Công tác kế hoạch tài chính được tăng cường, phân cấp quản lý tài chính mạnh mẽ hơn.

Tuy nhiên, so với yêu cầu nhiệm vụ, công tác tài chính-hậu cần vẫn còn những mặt hạn chế cần nhận rõ để khắc phục.

Thời kỳ cách mạng mới đặt ra yêu cầu ngày càng cao hơn đối với Học viện, nhiệm vụ ngày càng nặng nề hơn. Nghị quyết số 52 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Học viện phải đổi mới mạnh mẽ, toàn diện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ và tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật để ngang tầm với đòi hỏi của công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc".

Trước đòi hỏi phải nâng cao năng lực các mặt hoạt động của Học viện, lĩnh vực tài chính, hành chính, hậu cần đang đứng trước nhiều thách thức và trọng trách lớn. Ngoài việc phải không ngừng nâng cao cơ sở vật chất (xây dựng giảng đường, ký túc xá, nhà công vụ, thiết bị...) ở các địa điểm hiện có như ở Trung tâm Học viện (135 Nguyễn Phong Sắc, Hà Nội), Học viện Hành chính (ở Hà Nội và ở TP. Hồ Chí Minh), Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Học viện CT-HC Khu vực I (ở Hà Nội), Học viện CT-HC Khu vực II (ở TP. Hồ Chí Minh), CT-HC Khu vực III (ở Đà Nẵng),

tiếp tục xây dựng Học viện CT-HC Khu vực IV (ở Cần Thơ) trên khu đất 13 ha (mới được UBND thành phố Cần Thơ cấp) và các cơ sở vật chất khác ở Đông Ngạc, Từ Liêm, Hà Nội (được UBND thành phố Hà Nội cấp), 8 ha ở Tây Nguyên (được UBND tỉnh Đắk Lắk cấp) hay ở Thừa Thiên - Huế.

Để đáp ứng nhu cầu mở rộng quy mô đào tạo tập trung, trong những năm học tới, Học viện tăng cường xây dựng, hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật, phục vụ hậu cần và hành chính. Trong công tác này, phải kết hợp đảm bảo tính đồng bộ với có trọng tâm, trọng điểm; vừa tận dụng nguồn lực vật chất hiện có, vừa mạnh dạn trang bị các loại phương tiện hiện đại; vừa chú trọng sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí thuộc ngân sách Đảng, ngân sách Nhà nước, vừa năng động khai thác các nguồn tài chính khác; phải đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và trong các công tác chuyên môn của Học viện, phấn đấu xây dựng Học viện khang trang, hiện đại, có môi trường sư phạm và nghiên cứu khoa học, xứng đáng với vai trò, vị trí là trường đào tạo và trung tâm lý luận của Đảng và Nhà nước.

Vì vậy, Học viện cần tập trung *tăng cường đổi mới mạnh mẽ công tác tài chính, hành chính - hậu cần, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác, tạo chuyển biến rõ rệt, đáp ứng thật tốt yêu cầu nhiệm vụ của Học viện trong giai đoạn mới*. Để thực hiện đúng phương hướng đề ra, phải làm tốt các biện pháp sau:

Một là, từ Đảng ủy, Ban Giám đốc đến các đồng chí lãnh đạo đoàn thể, lãnh đạo các đơn vị và toàn thể cán bộ, công chức trong toàn hệ thống Học viện CT-HC quốc gia Hồ Chí Minh cần nhận thức đúng và sâu sắc về vị trí, tầm quan trọng cũng như trách nhiệm của các đơn

vị khối hành chính - hậu cần; tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác này.

Hai là, nâng cao chất lượng, trình độ đội ngũ cán bộ khối hành chính - hậu cần về mọi mặt: bản lĩnh chính trị, trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp, ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần tận tụy với công việc. Thường xuyên bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về quản lý tài chính, hành chính - hậu cần, công nghệ thông tin và các quy định mới của Đảng và Nhà nước.

Ba là, tiếp tục đổi mới cơ sở vật chất kỹ thuật của hệ thống Học viện, đặc biệt chú ý công tác quy hoạch, kế hoạch. Triển khai xây dựng Đề án nâng cao năng lực các mặt hoạt động của Học viện CT-HC quốc gia Hồ Chí Minh trong thời gian tới; thực hiện tốt hơn nữa công tác phân bổ ngân sách.

Bốn là, tiếp tục kiện toàn, thống nhất cơ chế quản lý tài chính, tài sản và cơ sở vật chất của Học viện, phòng và chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống thất thoát; thực hiện công khai minh bạch, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên.

Năm là, lập quy hoạch, xây dựng chiến lược phát triển công nghệ thông tin, trên cơ sở đó xây dựng các kế hoạch triển khai và ứng dụng công nghệ thông tin ở Học viện.

Sáu là, thực hiện quản lý theo kế hoạch; tăng cường phân cấp song song với kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động và vấn đề phân cấp; đẩy mạnh công tác tham mưu tổng hợp, chú ý nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác này.

Bảy là, quan tâm hơn nữa đời sống vật chất và chú ý động viên tinh thần đội ngũ cán bộ, công chức khối hành chính - hậu cần và toàn bộ cán bộ trong Học viện.

Tám là, tiếp tục cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính. Đẩy mạnh công tác kế hoạch, công tác pháp chế, xây dựng quy chế công tác, quy chế về quan hệ công tác. Nâng cao trách nhiệm, kỷ cương, kỷ luật, lễ lối làm việc và tăng cường chế độ báo cáo.

Chín là, mở rộng quan hệ công tác với các bộ, ban, ngành Trung ương và các cấp ủy địa phương, tạo ra các nguồn lực mới cho sự phát triển của Học viện.

Trong gần 80 năm lịch sử vẻ vang của Đảng và cách mạng Việt Nam, Học viện CT-HC quốc gia Hồ Chí Minh có 60 năm cống hiến liên tục và trưởng thành. Nhìn lại truyền thống do lớp lớp cán bộ xây dựng và tô thắm trong 60 năm qua, mỗi cán bộ, công chức Học viện hôm nay tràn đầy phấn khởi, tự hào và nghiêm túc nhìn thẳng vào các hạn chế, yếu kém. Dưới sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các đồng chí lãnh đạo Đảng và Nhà nước, với sự chỉ đạo trực tiếp của lãnh đạo Học viện, sự phối hợp đầy hiệu quả của các đơn vị chức năng, đơn vị nghiên cứu, giảng dạy, đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác hành chính-hậu cần đã và đang phát huy những thành tích, khắc phục những hạn chế, yếu kém, quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt được nhiều thành tích, đóng góp xứng đáng vào sự phát triển của Học viện trong thời kỳ mới, góp phần viết tiếp những trang sử mới, làm rạng rỡ thêm truyền thống, mãi mãi xứng đáng với vinh dự được mang tên Bác Hồ vĩ đại và vô vàn kính yêu.

1. Nghị định 129/2008/NĐ-CP ngày 17-12-2008 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh.